TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 31-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Tới;

Ông Nguyễn Văn Tẻo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Toà án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đặng T, sinh năm 1xx7 tại tỉnh Quảng Trị. Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: số 934, đường X, Phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh;nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đặng N và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); vợ bà Hàng Thị M, con có 02 người; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tam giam từ ngày 12-5-2018 đến ngày 12-7-2018 cho áp dụng biện pháp ngặn chặn khác chờ xử lý.Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Hàng Thị M, sinh năm 1959. Địa chỉ: số 934, đường X, Phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11-5-2018, Công an tỉnh Tây Ninh phát hiện Nguyễn Đặng T điều khiển xe ô tô biển số 51F-630.xx từ huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh về

hướng Thành phố Hồ Chí Minh có dấu hiệu nghi vấn nên truy đuổi đến ấp Trâm Vàng 1, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện T chở 5.700 bao thuốc lá điếu ngoại các loại nên bắt qua tang, tạm giữ người và tang vật làm rõ. Vụ việc được chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giải quyết theo thẩm quyền.

Qua điều tra, T khai nhận: khoảng 13 giờ ngày 11-5-2018, T điều khiển xe ô biển số 51F-630.xx của vợ là bà Hàng Thị M chở khách từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, có một thanh niên (không rõ lai lịch) thuê T vận chuyển 5.700 bao thuốc là điếu nhập lậu từ Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài về ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho người tên Ngân (không rõ lai lịch) với tiền công 1.500.000 đồng, T đồng ý. Sau đó, người thanh niên trên cùng một người thanh niên khác (không rõ lai lịch) đến giao thuốc lá, T vận chuyển về Thành phố Hồ Chí Minh, khi đến huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt.

Ngoài ra quá trình điều tra xác định: Vào tháng 6/2016, T không có giấy phép lái xe nên nhờ người thanh niên (không rõ lai lịch) làm giả 01 (một) giấy phép lái xe giả hạng B2 số 790974004143, cấp ngày 22-4-2015 và 01 (một) giấy chứng minh nhân dân giả, cấp ngày 23-7-2013 cùng mang tên Nguyễn Anh D. Khoảng 13 giờ 35 phút ngày 13-8-2016, T điều khiển xe ô tô biển số 51F-630.xx chở chị Bùi Minh Phượng từ Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đến Cửa khẩu Quốc tế Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh gây tai nạn giao thông, T trình giấy phép lái xe giả và giấy chứng minh nhân dân giả mang tên Nguyễn Anh D cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để giải quyết vụ việc. Ngày 11-5-2018, khi bị bắt quả tang vụ vận chuyển hàng cấm, thì bị phát hiện các giấy tờ trên. Tại cơ qua điều tra, T thừa nhận toàn bộ giấy tờ trên là giả.

Tại bản kết luận giám định số 538/KL-KTHS ngày 30-5-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Giấy chứng minh nhân dân số 023628573 mang tên Nguyễn Anh D, cấp ngày 23-7-2013 được lắp ghép từ 02 giấy khác nhau. Mặt trước mẫu giấy chứng minh nhân dân số 023628573 mang tên Nguyễn Anh D là mẫu giấy chứng minh nhân dân giả. Hình dấu và dấu chữ ký trên mặt sau giấy chứng minh nhân dân số 023628573 mang tên Nguyễn Anh D không có hình dấu và dấu chữ ký nên không tiến hành giám định.

- Giấy chứng minh nhân dân số 023628573 mang tên Nguyễn Đặng T, cấp ngày 05-10-2015: mặt trước mẫu giấy chứng minh nhân dân số 023628573 mang tên Nguyễn Đặng T là mẫu giấy chứng minh nhân dân thật; hình dấu và dấu chữ ký trên mặt sau giấy chứng minh nhân dân số 023628573 mang tên Nguyễn Đặng T không có hình dấu và chữ ký nên không tiến hành giám định.

- Giấy phép lái xe số 790974004143 mang tên Nguyễn Anh D, cấp ngày 22-4-2015 là giấy phép lái xe giả, được in bằng phương pháp in phun màu.

- Giấy phép lái xe số 790164181597 mang tên Nguyễn Đặng T, cấp ngày 15-9-2016 là giấy phép lái xe thật, được in bằng phương pháp chuyển nhiệt.

- Bằng lái xe cơ giới số B677554 mang tên Nguyễn Đặng T, cấp ngày 05-12-1994 không có mẫu nên không tiến hành giám định. Hình dấu và chữ ký trên mặt sau bằng lái xe cơ giới số B677554 mang tên Nguyễn Đặng T không có hình dấu và chữ ký mẫu nên không tiến hành giám định.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: có bảng kê kèm theo.

Kê biên tài sản: Nguyễn Đặng T không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Hành vi của hai người thanh niên thuê, giao thuốc lá điếu nhập lậu và người làm giả giấy tờ cho T, tất cả đều không rõ lai lịch nên chưa làm việc, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 58/QĐ-KSĐT ngày 25 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Nguyễn Đặng T về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự và tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm bkhoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Đặng T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) thángtùvề tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Áp dụng điểm khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Đặng Ttừ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Đặng T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (năm) 03 (ba) tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp:Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Lúc 14giờ ngày 11-5-2018, bị cáo Nguyễn Đặng T trên đường vận chuyển 5.700 bao thuốc lá nhập lậu từ huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh về ngã tư An Sương, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Tây Ninh bắt giữ tại ấp Trâm Vàng 1, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Đặng T đã phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại bkhoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, ngày 13-3-2016 tại khu vực ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xảy ra tai nạn giao thông giữa xe ô tô do bị cáo Nguyễn Đặng Tđiều khiển với xe mô tô của anh Mai Văn Toàn. Qua làm việc, bị cáo Nguyễn Đặng T đã sử dụng giấy phép lái xe hạng B2 số 790974004143 mang tên Nguyễn Anh D cấp ngày 22-5-2015xuất trình để giải quyết vụ việc. Tại kết luận giám định số 538/KL-KTHS ngày 30-5-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định giấy phép lái xe hạng B2 số 790974004143 là giấy phép lái xe giả được in bằng phương pháp in phun màu. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Đặng T phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo xâm phạm sự quản lý của Nhà nước đối với thuốc lá điếu nhập khẩu. Bị cáo nhận thức rõ hành vi vận chuyện thuốc lá điếu nhập lậu là xâm phạm chế độ quản lý độc quyền thuốc lá của Nhà nước nhưng vì hám lợi, bị cáo đã thực hiện tội phạm. Bên cạnh đó, bị cáo còn biết hành vi sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức hành nghề lái xe, lừa dối cơ quan chức năng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo T vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có người thân là người có công với nước là những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp

dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ và cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên Tòa đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dụcbị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 191và khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền là hình phạt bổ sung". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiệnbị cáo không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi của hai người thanh niên thuê, giao thuốc là điếu nhập lậu và người làm giả giấy tờ cho bị cáo T, đều không rõ lai lịch nên chưa làm việc, khi nào làm việc được xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 5.700 bao thuốc lá là vật cấm lưu hành nên cần tịch thutiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe ô tô biển số 51F-630.xx, nhãn hiệu Toyota Camry màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KB 0333503 mang tên Hàng Thị M là tài sản của bà Hàng Thị M, bà M không biết bị cáo T sử dụng vào việc vận chuyển thuốc lá nhập lậu nên trả lại cho bà M.

- Đối với 01 (một) giấy chứng minh dân số 023628573 mang tên Nguyễn Đặng T; 01 (một) giấy phép lái xe cơ giới số B677554; 01 (một) giấy phép lái xe số 790164181597 mang tên Nguyễn Đặng T là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 023628573 và 01 (một) giấy phép lái xe số 790974004143 mang tên Nguyễn Anh D là giấy giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 230, số seri 1: 357322087480940, số seri: 354477093476945, số sim: 0914.998.879; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen, số IMEI 1: 355768067880644, số IMEI 2: 355768067880651, số sim: 093.570.06); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 206, số IMEI 1: 359197050462507, số IMEI 2: 359197050462515, số sim: 0986.611.922 (tất cả đã qua sử dụng)không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, lẽ ra cần trả lại cho bị cáo T, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí:Bị cáo Nguyễn Đặng Tphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đặng Tphạm các tội "Vận chuyển hàng cấm" và"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Áp dụng điểm bkhoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.Xử phạt bị cáo Nguyễn Đặng T03 (ba) nămtù về tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.Xử phạt bị cáo Nguyễn Đặng T06 (sáu) thángtù về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Đặng T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-5-2018 đến ngày 12-7-2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thutiêu hủy 5.700 (năm nghìn bảy trăm) bao thuốc lá.

- Trả lại 01 (một) xe ô tô Toyota Camry màu trắng biển số 51F-630.xx, đã qua sử dụng và 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KB 0333503 cho bà Hàng Thị M.

- Trả lại 01 (một) giấy chứng minh dân số 023628573; 01 (một) giấy phép lái xe cơ giới số B677554; 01 (một) giấy phép lái xe số 790164181597 cho bị cáo Nguyễn Đặng T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 023628573 và 01 (một) giấy phép lái xe số 790974004143 mang tên Nguyễn Anh D là giấy giả.

- Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 230, số sim: 0914.998.879; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen, số sim: 093.570.06); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 206, số sim: 0986.611.922 (tất cả đã qua sử dụng) để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày28-9-2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đặng Tphải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Nguyễn Đặng T, bà Hàng Thị Mđược quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- CQCSĐT CA huyện Bến Cầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Bến Cầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trang Thái Châu